

BẢNG KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM THÁNG 10 -2024

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	QCVN 01-1:2018/BYT	Kết quả thử nghiệm	
				Giá trị min	Giá trị Max
1	pH*	-	6.0 - 8.50	7.25	7.73
2	Mùi vị	-	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
3	Độ màu *	Pt - Co	≤ 15	0	0
4	Độ đục	NTU	≤ 2	0.23	0.54
5	Độ cứng tổng cộng	mg/l CaCO ₃	≤ 300	36	42
6	Hàm lượng Clorua (Cl ⁻)*	mg/l	≤ 250	8	11
7	Clo dư	mg/l	0.2 - 1.0	0.35	0.50
8	Hàm lượng Nitrit (NO ₂ ⁻) tính theo N	mg/l	≤ 0.05	KPH	KPH
9	Hàm lượng Amoni (NH ₃ và NH ₄) tính theo N	mg/l	≤ 0.3	0.04	0.07
10	Hàm lượng Sunphate (SO ₄ ²⁻)	mg/l	≤ 250	2.24	3.67
11	Hàm lượng Sắt tổng (Fe _{tc})*	mg/l	≤ 0.3	KPH	0.02
12	Hàm lượng Mangan (Mn)*	mg/l	≤ 0.1	KPH	KPH
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	≤ 2	0.26	0.32
14	E.Coli	CFU/ml	3	0	0
15	Coliform	CFU/ml	1	0	0

Ghi chú: KPH (không phát hiện)